TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2024/HS - ST
Ngày: 02 - 7 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân.**

*Các Hội thẩm nhân dân**:*** 1. Ông **Hà Thanh Phong.**

2. Bà **Đặng Thị Thu Hương**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên –** Thư kýTòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Nga** – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm tổ chức tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ và 01 điểm cầu thành phần tổ chức tại Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân huyện L đưa ra xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2024/TLST- HS ngày 13/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 46/2024/QĐXXST- HS ngày 20/6/2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quang T ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988 tại thành phố N1, tỉnh N1; Nơi ĐKHKTT: Đường T, phường N, thành phố N1, tỉnh N1; Nơi ở hiện tại: Số 57, Phố T, phường P, quận H1, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Thiện T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị O; Vợ: Nguyễn Thị N (đã ly hôn); Con: 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

2. Lê Xuân H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1999 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 27A, phố H2, phường T2, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân

tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân M và con bà Nguyễn Thị Phương T1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Ông **Lê Xuân M**, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Tổ 27A, phố H2, phường T1, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2024 tại đường bê tông, trước cửa nhà văn hóa khu 10, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an huyện L phát hiện có 02 người nam giới đang ngồi trên xe mô tô biển số 19H1 – 7172 đang dừng đỗ ở ven đường có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành làm việc, xác định người ngồi phía trước, điều khiển xe là Nguyễn Thanh L2, sinh năm 2001, HKTT: Khu 2B, phường Nông Trang, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, người ngồi phía sau là Lê Xuân H, sinh năm 1999, HKTT: Tổ 27 A, phường T1, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Lê Xuân H khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy thường gọi là Tobaco với mục đích để bán, đồng thời H tự nguyện lấy từ trong túi quần, bên phải phía sau H đang mặc giao nộp cho tổ công tác 03 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm và đường kẻ màu đỏ, bên trong có các chất dạng sợi thực vật màu vàng.

Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tạm giữ, niêm phong 03 túi nilon vào một bì giấy dán kín. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu tím, BKS 19H1 – 7172; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu đen, số IMEI 1: 860630068183642, số IMEI 2: 860630068183659, gắn sim thuê bao số 0822103199, điện thoại cũ đã qua sử dụng**.**

Ngày 12/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Xuân H tại Tổ 27A, phố H2, phường T1, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Qúa trình khám xét đã thu giữ:

- 07 (bảy) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm và viền màu đỏ, bên trong đều có các chất dạng sợi thực vật màu vàng, phát hiện tại ngăn kéo bàn trong phòng ngủ của Lê Xuân H;

- 01 túi nilon hình chữ nhật, màu xám, một góc bị rách, một mặt của túi nilon có 01 mảnh giấy màu trắng, trên mảnh giấy màu trắng có chữ viết tay màu xanh, nội dung: "Ng. nhận: Lê H (V) 0822103199. Ng. Gửi: My – 0971793586 (cắt 50 áo theo mẫu)".

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện L trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy đối sợi thực vật màu vàng có trong 03 túi nilon đã tạm giữ, niêm phong của Lê Xuân H tại khu 10, xã C, huyện L và sợi thực vật màu vàng trong 07 túi nilon tạm giữ, niêm phong khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Xuân H tại tổ 27A, phố H2, phường T1, thành phố V, tỉnh Phú Thọ ngày 12/03/2024. Tại Bản kết luận giám định số 371/KL-KTHS ngày 18/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

"- Mẫu vật ở dạng sợi thực vật màu vàng chứa bên trong 03 túi nilon gửi đến giám định ***có chất ma tuý****, loại* ***MDMB-4en-PINACA****, có tổng khối lượng là* ***6,368 gam.***

- Mẫu vật ở dạng sợi thực vật màu vàng chứa bên trong 07 túi nilon gửi đến giám định ***có chất ma tuý****, loại* ***MDMB-4en-PINACA****, có tổng khối lượng là* ***8,016 gam***

** **MDMB-4en-PINACA** là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 241, Nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*

- Hoàn lại đối tượng giám định : Bì giấy ghi đồ vật tạm giữ của Lê Xuân H gửi đến giám định, trả lại : 4,242 gam chất dạng sợi thực vật màu vàng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định ; bì giấy ghi đồ vật tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Xuân H gửi đến giám định, trả lại 5,818 gam chất dạng sợi thực vật màu vàng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên trong túi niêm phong có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán".

Tại Công văn số 186/CV-PC09 ngày 04/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ về việc "trả lời nội dung liên quan đến chất ma túy" thể hiện:

"- Khối lượng 6,368 gam là khối lượng của mẫu vật ở dạng sợi thực vật màu vàng chứa bên trong 03 túi nilon niêm phong trong bì giấy ghi đồ vật tạm giữ của Lê Xuân H, không phải là khối lượng của chất ma túy MDMB - 4en-PINACA.

- Khối lượng 8,016gam là khối lượng của mẫu vật ở dạng sợi thực vật màu vàng chứa bên trong 07 túi nilon niêm phong trong bì giấy ghi đồ vật tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Xuân H, không phải là khối lượng của chất ma túy MDMB-4en-PINACA.

- Hiện tại, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ không giám định xác định được hàm lượng của chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu sợi thực vật"

Căn cứ vào lời khai của Lê Xuân H và kết quả xác minh ban đầu xác định, nguồn gốc số ma túy H có được là mua của Bùi Quang T, sinh năm 1988; HKTT: số 12/30/44/188 đường T, phường Năng Tĩnh, thành phố N1; chỗ ở hiện tại: số 57, Tô Hiến Thành, phường P, quận H2, thành phố Hà Nội. Ngày 13/3/2023 Cơ quan CSĐT

Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Quang T tại số 57, Phố T, phường P, quận H2, thành phố Hà Nội. Qúa trình khám xét đã thu giữ: 27 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm viền màu đỏ trong đó có 26 túi nhỏ và 01 túi to, bên trong tất cả 27 túi đều có chứa chất thảo mộc dạng sợi màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 11 promax, màu vàng, số IMEI 1: 353902104240627; số IMEI 2: 3539021004226360, gắn sim số thuê bao 0971.793.586, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Tất cả các đồ vật trên được phát hiện ở trên giường kê trong phòng trọ của Bùi Quang T.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện L trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định chất ma túy đối sợi thực vật màu nâu có trong 27 túi nilon tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Bùi Quang T. Tại Bản kết luận giám định số 1888/KL-KTHS ngày 19/03/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

*"Đều tìm thấy chất ma tuý **MDMB-4en-PINACA** trong 27 túi nilon đựng các sợi thực vật màu nâu gửi giám định. Tổng khối lượng mẫu các sợi thực vật màu nâu trong 27 túi nilon là 158,544 gam. Khối lượng chất ma tuý **MDMB-4en-PINACA** trong 158,544 gam mẫu các sợi thực vật màu nâu là **0,824 gam***

Hoàn lại đối tượng giám định gồm : đối tượng còn lại sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số : 1888/KL – KTHS theo biên bản dóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định./."

Ngày 19/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện L trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chữ viết màu xanh ghi "Ng. nhận: Lê H (V) 0822103199. Ng. Gửi: My – 0971793586 (cắt 50 áo theo mẫu)" so với chữ viết của Bùi Quang T trên tờ giấy khổ A4 có tiêu đề "BẢN TỰ KHAI/ TƯỜNG TRÌNH" có phải do cùng một người viết ra không. Tại bản Kết luận giám định số 496 ngày 02/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: " Chữ viết bằng mực màu xanh, nội dung ghi "Ng. nhận: Lê H (V) 0822103199. Ng. Gửi: My – 0971793586 (cắt 50 áo theo mẫu) trên "Túi nilon màu xám hình chữ nhật, một góc bị rách" mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ viết đứng tên Bùi Quang T trên " Bản tự khai/ tường trình" ngày 13/03/2024" mẫu so sánh (ký hiệu M) là do cùng một người viết ra. Hoàn lại đối tượng giám định: toàn bộ đối tượng gửi giám định".

Quá trình điều tra, xác định được hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/3/2024 Lê Xuân H sử dụng tài khoản face book có tên " Lê H" nhắn tin qua ứng dụng Messenger vào tài khoản face book có tên "Huyên My" của Bùi Quang T để hỏi mua 01 gói ma túy ***MDMB-4en-PINACA*** (thường gọi là tobaco), T đồng ý bán cho H 01 gói ma túy với giá 350.000đ (trong đó có 300.000đ là tiền ma túy, còn 50.000đ là tiền cước vận chuyển). Sau đó T đúc 01 túi nilon chứa ma túy Tobaco cuốn vào trong một chiếc váy nữ màu đen, rồi đúc vào 01 túi nilon màu xám, bên ngoài T dán mảnh giấy màu trắng chữ viết tay màu xanh, nội dung:

"Ng. nhận: Lê H (V) 0822103199. Ng. Gửi: My – 0971793586 (cắt 50 áo theo mẫu)". Số điện thoại 0822103199 là số của H, còn số điện thoại 0971793586 là số của T. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T ra bến xe Mỹ Đình gặp 01 chiếc xe khách màu đỏ - trắng chạy tuyến qua thành phố V (T không nhớ rõ biển số xe) và gửi túi ma tuý cho H. Khi gửi xe, T không nói cho nhà xe biết bên trong là ma túy, và nhờ nhà xe thu cho T số tiền 350.000đ, trong đó có 50.000đ là tiền cước trả cho nhà xe, người chủ xe đã trả trước cho T 300.000đ (số tiền này T đã tiêu sài cá nhân hết). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi xe khách đi qua phường T1, thành phố V, H đã nhận gói ma túy trên từ xe khách và đưa cho nhà xe số tiền 350.000đ. Sau khi nhận được ma túy, H mang về chia ra nhiều gói nhỏ cất giấu trong phòng ngủ của H nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/3/2024, Hoàng Văn H3, sinh năm 1977, HKTT: khu 9, xã Tứ Xã, huyện L, tỉnh Phú Thọ có nhắn tin, gọi điện qua Mesenger vào tài khoản Facebook mang tên "Trung Hiếu" của H để hỏi mua ma túy Tobaco, H đồng ý bán cho H3 01 gói ma túy với giá 100.000đ. H hẹn H3 vào buổi chiều cùng ngày H sẽ đi giao ma túy cho H3 tại nhà văn hóa khu 10, xã C, huyện L. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/3/2024, H một mình điều khiển xe mô tô BKS 19H1 – 7172 đi đến đường bê tông trước nhà văn hóa khu 10, xã C, huyện L gặp H3 để giao 01 gói ma túy Tobaco, H3 đã trả cho H số tiền 100.000đ (số tiền này H đã tiêu sài cá nhân hết). H Văn H3 sau khi mua được ma túy của H đã sử dụng hết cho bản thân, chiếc điện thoại di động mà H3 dùng để liên lạc khi mua bán ma túy cho H, H3 đã làm mất trước khi làm việc với cơ quan công an. Ngày 12/3/2024, H rủ Nguyễn Thanh L2 về quê của H ở xã P, huyện L để chơi. Trước khi đi H có mang theo 03 gói ma túy Tobaco với mục đích ai hỏi mua thì bán, H không nói cho L2 biết việc H có mang theo ma túy. Khi đi, L2 là người điều khiển xe mô tô BKS BKS 19H1 – 7172, H ngồi phía sau, cả hai đi chơi đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày thì quay về đến cổng nhà văn hóa khu 10, xã C, huyện L thì bị lực lượng công an kiểm tra. H đã tự giác lấy ra từ trong túi quần đang mặc 03 gói ma túy Tobaco giao nộp cho cơ quan Công an như đã nêu trên.

Ngày 12/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện L tiến hành thu mẫu nước tiểu của H Văn H3. Ngày 13/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 1887/KL – KTHS ngày 21/3/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:

*" Tìm thấy chất ma túy **MDMB-4en-PINACA** và các sản phẩm chuyển hóa của chất **MDMB-4en-PINACA** trong mẫu nước tiểu ghi thu của H Văn H3 gửi đến giám định.*

Hoàn lại đối tượng giám định gồm : Không hoàn lại đối tượng giám định (mẫu đã phân tích hết) ".

Về nguồn gốc số ma túy mà T bán cho H, T khai nhận: Vào ngày 05/3/2024, T lên mạng xã hội Facebook mua của một người đàn ông T không rõ tên, tuổi, địa chỉ

01 gói ma túy Tobaco với giá 500.000đ. Người đàn ông này đã gửi ma túy cho T qua đơn vị chuyển phát, cụ thể là đơn vị nào T không nhớ, T thanh toán tiền qua người giao hàng. Sau khi mua được ma túy, T chia ra làm các túi nilon nhỏ màu trắng, miệng túi có khuy bấm và viền màu đỏ, 01 gói T đã bán cho H vào ngày 10/3/2024; số còn lại T tàng trữ nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua, số ma túy này đã bị Cơ quan CSĐT Công an thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của T vào ngày 13/3/2024.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Bùi Quang T và Lê Xuân H đã khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 30/CT - VKSLT ngày 12/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố các bị cáo Bùi Quang T và Lê Xuân H về tội Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phát biểu quan điểm luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Bùi Quang T và Lê Xuân H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Phạt bị cáo Bùi Quang T từ: 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Phạt bị cáo Lê Xuân H từ: 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do hiện nay các bị cáo không có tài sản gì riêng.

Về xử lý vật chứng: ***Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:***

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu đen, số IMEI 1: 860630068183642, số IMEI 2: 860630068183659 đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu vàng, số IMEI 1: 353902104240627, số IMEI 2: 353902104226360 đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo T

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong số 2158443, mặt trước túi niêm phong ghi "Bì giấy ghi đồ vật tạm giữ của Lê Xuân H, trả lại: 4,242 gam chất sợi thực vật màu vàng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Bì giấy ghi đồ vật tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Xuân H, trả lại: 5,818 gam chất sợi thực vật màu vàng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định". Mặt sau túi niêm phong có 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia (là mẫu vật tạm giữ của Lê Xuân H còn lại sau giám định).

- 01 (một) túi niêm phong số 1888/KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ công an, mặt trước túi niêm phong ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định". Mặt sau túi niêm phong có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của các thành phần tham gia (là mẫu vật tạm giữ của Bùi Quang T còn lại sau giám định).

- 01 (một) sim thuê bao số 0822103199 và 01 (một) sim thuê bao số 0971793586.

- 01 (một) túi nilon hình chữ nhật, màu xám, một góc bị rách, một mặt của túi nilon có dán một mảnh giấy màu trắng, trên mảnh giấy có chữ viết tay bằng mực màu xanh ghi "Ng. nhận: Lê H (V) 0822103199. Ng. Gửi: My – 0971793586 (cắt 50 áo theo mẫu)".

Đề nghị HĐXX truy thu các khoản tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy cụ thể:

- Truy thu của bị cáo Bùi Quang T: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo Lê Xuân H: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 10/3/2024, Bùi Quang T có hành vi bán trái phép 01 gói các sợi thực vật màu vàng, có chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA cho Lê Xuân H với giá 300.000 đồng (Ba triệu đồng). Ngoài ra T còn tàng trữ 158,544 gam các sợi thực vật màu nâu, khối lượng chất ma tuý MDMB- 4en-PINACA trong 158,544 gam mẫu các sợi thực vật màu nâu là 0,824 gam tại chỗ ở của T tại số 57, Tô Hiến Thành, phường P, quận H2, thành phố Hà Nội nhằm mục đích để bán. Nguồn gốc các số ma túy này do T mua trên mạng Facebook của một người đàn ông không quen biết.

Đối với Lê Xuân H : Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/3/2024, tại Nhà văn hóa thuộc khu 10, xã C, huyện L, Lê Xuân H đã bán trái phép 01 gói các sợi thực vật màu vàng, có chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA cho H Văn H3 với giá 100.000 đồng (số ma túy này H3 đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng). Ngoài ra, Lê Xuân H còn tàng trữ 14,384 gam sợi thực vật màu vàng có chất ma túy loại

MDMB-4en-PINACA nhằm mục đích để bán. Nguồn gốc các gói sợi thực vật màu vàng có chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA mà H bán cho H3 và cất giấu tại nhà là do H mua của Bùi Quang T vào ngày 10/3/2024.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Bùi Quang T và Lê Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo Bùi Quang T và Lê Xuân H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại tội nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 và Huân chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo H có ông nội là liệt sỹ nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về các tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực để nhận thức được hành vi mua bán trái, tàng trữ phép chất ma túy với mục đích để bán là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thu lợi bất chính, cần tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo nhận thức được sai lầm của bản thân và cải tạo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản đối với các bị cáo thì hiện nay các bị cáo đều là lao động tự do, không có tài sản gì riêng, không

có thu nhập thường xuyên, ôn định. Do đó, HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đã bán ma túy cho Bùi Quang T vào 05/3/2024 qua mạng xã hội face book, sau khi mua được ma túy T đã xóa hết thông tin liên hệ, giao dịch nên không có cơ sở để xác minh xét thấy là phù hợp.

[8] Đối với nhà xe khách mà T đã gửi ma túy cho H, nhà xe không biết đó là ma túy, đồng thời T và H đều không xác định được tên nhà xe và biển số xe nên không có cơ sở để xác minh là phù hợp.

[9] Đối với Nguyễn Thanh L2: Ngày 12/3/2024 khi đi chơi cùng H, L2 không biết H cất giấu ma túy trong người, H cũng không nói với L2 là đến Nhà văn hóa khu 10 để xem có ai mua ma túy thì bán, L2 không tham gia vào việc bán ma túy cùng với H nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý do hình sự đối với L2 xét thấy là phù hợp.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H Văn H3, Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính xét thấy là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) túi niêm phong số 2158443, mặt trước túi niêm phong ghi "Bì giấy ghi đồ vật tạm giữ của Lê Xuân H, trả lại: 4,242 gam chất sợi thực vật màu vàng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Bì giấy ghi đồ vật tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Xuân H, trả lại: 5,818 gam chất sợi thực vật màu vàng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định". Mặt sau túi niêm phong có 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia (là mẫu vật tạm giữ của Lê Xuân H còn lại sau giám định) và 01 túi niêm phong số 1888/KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ công an, mặt trước túi niêm phong ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định". Mặt sau túi niêm phong có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của các thành phần tham gia (là mẫu vật tạm giữ của Bùi Quang T còn lại sau giám định): Đây là vật chứng của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với sim thuê bao số 0822103199 trong chiếc điện thoại đã thu giữ của H, 01 sim thuê bao số 0971793586 trong chiếc điện thoại đã thu giữ của T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định các bị cáo đã sử dụng các sim điện thoại này để cài đặt ứng dụng Messenger liên lạc với nhau trong việc mua bán ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi nilon hình chữ nhật, màu xám, một góc bị rách, một mặt của túi nilon có dán một mảnh giấy màu trắng, trên mảnh giấy có chữ viết tay bằng mực màu xanh ghi "Ng. nhận: Lê H (V) 0822103199. Ng. Gửi: My – 0971793586

(cắt 50 áo theo mẫu)": Đây là những vật chứng của vụ án và hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu đen, số IMEI 1: 860630068183642, số IMEI 2: 860630068183659 đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo H và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu vàng, số IMEI 1: 353902104240627, số IMEI 2: 353902104226360 đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận đã sử dụng các điện thoại này để cài đặt ứng dụng Messenger trao đổi mua bán ma túy với nhau. Do đó được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu tím, biển số 19H1 – 7172: Qúa trình điều tra xác định đây là chiếc xe máy của ông Lê Xuân M, sinh năm 1967, HKTT: Tổ 27A, phố H2, phường T1, thành phố V, tỉnh Phú Thọ - Là bố đẻ bị cáo H. Bị cáo H tự ý lấy xe để sử dụng, ông M không biết. Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện L đã trả lại chiếc xe trên cho ông M là phù hợp nền cần xác nhận.

[12] Đối với số tiền 300.000 đồng mà bị cáo T bán ma túy cho bị cáo H và số tiền 100.000 đồng mà bị cáo H bán ma túy cho H3: Đây là tiền do phạm tội mà các bị cáo có được, số tiền này các bị cáo đã tiêu xài hết nên cần truy thu của các bị cáo để sung Ngân sách Nhà nước.

[13] Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy được chấp nhận.

[14] Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay không ai có khiếu nại gì về các Quyết định và hành vi tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo.

[15] Các bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bùi Quang T 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lê Xuân H 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2,3 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý vả sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

*** Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu đen, số IMEI 1: 860630068183642, số IMEI 2: 860630068183659 đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu vàng, số IMEI 1: 353902104240627, số IMEI 2: 353902104226360 đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo T

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong số 2158443, mặt trước túi niêm phong ghi "Bì giấy ghi đồ vật tạm giữ của Lê Xuân H, trả lại: 4,242 gam chất sợi thực vật màu vàng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Bì giấy ghi đồ vật tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Xuân H, trả lại: 5,818 gam chất sợi thực vật màu vàng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định". Mặt sau túi niêm phong có 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia (là mẫu vật tạm giữ của Lê Xuân H còn lại sau giám định).

- 01 (một) túi niêm phong số 1888/KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ công an, mặt trước túi niêm phong ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định". Mặt sau túi niêm phong có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký

của các thành phần tham gia (là mẫu vật tạm giữ của Bùi Quang T còn lại sau giám định).

- 01 (một) sim thuê bao số 0822103199 và 01 (một) sim thuê bao số 0971793586.

- 01 (một) túi nilon hình chữ nhật, màu xám, một góc bị rách, một mặt của túi nilon có dán một mảnh giấy màu trắng, trên mảnh giấy có chữ viết tay bằng mực màu xanh ghi "Ng. nhận: Lê H (V) 0822103199. Ng. Gửi: My – 0971793586 (cắt 50 áo theo mẫu)".

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/6/2024).

Truy thu của các bị cáo số tiền mua bán ma túy để sung Ngân sách Nhà nước:

- Bị cáo Bùi Quang T: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

- Bị cáo Lê Xuân H: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

*** Về án phí**: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- Sở Tư pháp;
- THA DS huyện L;
- UBND p.N, TP N1, tỉnhN1;
- UBND p. T1, TP V, t.Phú Thọ;
- Các Bị cáo;
- Lưu: HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân